

Bản án số: 48/2017/HSST
Ngày: 11-10-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Tươi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Duy Tuân
2. Bà Nguyễn Thị Lợi

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên toà: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2017/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1983, tại Hải Phòng; ĐKKHKT: Thôn H, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: thôn Đồng Quang, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: Lớp 9/12; con ông Đỗ Văn P (đã chết) con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952; vợ là Vũ Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có hai con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/6/2017; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1972; Trú quán: Thôn Đồng Quang, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1984; Trú quán: Thôn C, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng; Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h30' ngày 06/3/2017 Đỗ Văn H đi bộ đến quán bán hàng ăn của chị Hoàng Thị Vĩnh, sinh năm 1984 ở thôn Thành Công, xã Đ, A, Hải Phòng. Lúc này anh Phạm Văn T, sinh năm 1972 (là hàng xóm của Hoàng) cùng các anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1962, Đỗ Đình Q, sinh năm 1964 đều trú tại thôn N, Đ, A, Hải Phòng đang ngồi uống rượu tại bàn kê sát cửa quán. Anh T thấy Hoàng đến

nên gọi vào ngồi uống rượu cùng và rót rượu mời H uống, nhưng H không uống hết cốc rượu vì đã say. Sau đó, anh T có chửi cả họ Đỗ thì H bảo “sao anh lại chửi cả họ Đỗ nhà em”. Nói rồi H đứng dậy cầm bát ăn cơm bằng sứ ở trên bàn rượu đập xuống mặt bàn làm bát vỡ ra nhiều mảnh. Anh T vẫn tiếp tục chửi, H liền cầm cốc uống rượu bằng thủy tinh cao 06cm, đường kính 05cm ở tay phải đập về phía anh T trúng vào vùng thái dương trái cạnh mí mắt trái gây thương tích. Mọi người can ngăn và đưa anh T đến bệnh viện Việt Tiệp cấp cứu, điều trị còn Hoàn hảo bỏ đi.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 194/2017/TgT ngày 18/4/2017 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng, đã nhận định và kết luận về thương tích của anh Phạm Văn T như sau: *“Nạn nhân Phạm Văn T bị 01 vết thương rách da phức tạp hình ba cạnh tại vùng đuôi cung mày mắt thái dương trái đã liền sẹo xấu, lõm lõm co kéo nhẹ, sẫm màu, có tổng chiều dài 5,5cm, rộng từ 0,2cm-0,4cm; 01 vết thương vùng ngoài mí trên mắt trái đã liền sẹo xấu 01cm x 0,3cm; 01 vết thương vùng trước da tai trái đã liền sẹo tương đối nhẵn kích thước 0,7cm x 0,2cm. Hiện còn để lại sẹo xấu ảnh hưởng đến thẩm mỹ và nhìn kém mắt trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các vết sẹo vùng mặt có ảnh hưởng thẩm mỹ gây lên là 13% (mười ba phần trăm). Riêng tổn thương mắt trái của nạn nhân diễn biến phức tạp, vẫn đang khám điều trị chưa ổn định nên đề nghị cơ quan Cảnh sát điều tra cho nạn nhân khám giám định tổn thương mắt trái ở Viện Pháp y quốc gia Hà Nội. Các thương tích trên có đặc điểm do vật có góc cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên”*.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 25 ngày 23/5/2017, trưng cầu giám định viên Viện Pháp y Quốc gia - Hà Nội để xác định mức độ tổn thương mắt trái, nhưng bị hại Phạm Văn T có đơn từ chối không giám định bổ sung.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 06/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội Cố ý gây thương tích theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn H khai nhận đã dùng cốc thủy tinh ném gây thương tích cho anh Phạm Văn T vào ngày 06/3/2017 như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện theo ủy quyền của người bị hại, anh Nguyễn Ngọc C xác định giữa người bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn nhưng bị cáo Đỗ Văn H đã dùng cốc uống bia ném gây thương tích cho anh Phạm Văn T vào tối ngày 06/3/2017 tại quán bán hàng của chị V ở thôn Đ, xã Đ. Anh Chiến đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Cố ý gây thương tích nhưng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Yêu cầu bị cáo bồi T 280 triệu đồng, trong đó 180 triệu đồng tiền điều trị mắt trái mỗi tháng 5 triệu x 36 tháng kể từ ngày xét xử và 100 triệu đồng tiền chi phí thủ thuật về thẩm mỹ ở vùng thái dương và đề nghị được giám định bổ sung mức độ tổn thương mắt trái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ

nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích; áp dụng Khoản 2 Điều 104 (Điểm a, Khoản 1, Điều 104); Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2, Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Tại phiên tòa bị cáo và những người làm chứng là anh Q và anh T đều thừa nhận sau khi bị cáo và người bị hại xảy ra xô xát, bị cáo mới đập bát xuống bàn và dùng cốc uống rượu ném gây thương tích cho anh T. Như vậy, việc bị cáo phạm tội là có nguyên nhân nên hành vi của bị cáo không có tính côn đồ nên không chấp nhận yêu cầu của người bị hại truy tố bị cáo thêm tình tiết định khung quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi T cho người bị hại 152 triệu đồng, tại phiên tòa người đại diện của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi T tiếp số tiền 280 triệu đồng là quá cao và không có căn cứ chấp nhận, vì thực tế người bị hại chưa đi phẫu thuật, chưa cung cấp được các tài liệu chứng cứ thể hiện việc điều trị mắt. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu của người bị hại về việc buộc bị cáo bồi T 280 triệu đồng và tách yêu cầu này để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi nào người bị hại cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ và có đơn khởi kiện. Đối với yêu cầu đề nghị cho người bị hại giám định bổ sung tổn thương mắt của đại diện người bị hại tại phiên tòa là không có căn cứ chấp nhận, vì tại giai đoạn điều tra, người bị hại đã có đơn từ chối giám định bổ sung.

Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm giám định Pháp y Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận, bị cáo Đỗ Văn H đã có hành vi dùng cốc uống rượu bằng thủy tinh ném gây thương tích cho anh Phạm Văn T vào tối ngày 06/3/2017 tại quán bán hàng ăn của chị Hoàng Thị V tại thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng làm giảm 13% sức lao động. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”, tội phạm được quy định tại Điều 104 Bộ luật Hình sự.

- *Xét tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo Đỗ Văn H đã sử dụng cốc uống rượu bằng thủy tinh để đánh gây thương tích cho người bị hại. Theo hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cốc thủy tinh được xác định là “*hung khí nguy hiểm*”. Do vậy, hành vi của bị cáo đã vi phạm Điểm a, Khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự. Bị cáo gây thương tích cho người bị hại làm giảm 13% sức lao động nên phải áp dụng Khoản 2, Điều 104 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A.

Nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho người bị hại là giữa bị cáo và người bị hại đã xảy ra xô xát mâu thuẫn trước đó, người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo nên hành vi của bị cáo không thể hiện tính côn đồ. Do đó, yêu cầu của người bị hại và người đại diện đề nghị áp dụng thêm tình tiết định khung đối với bị cáo phạm tội có “tính chất côn đồ” quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa người đại diện của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho người bị hại trưng cầu giám định bổ sung đối với tổn thương mắt là không có căn cứ chấp nhận. Vì tại giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung để xác định mức độ tổn thương mắt trái của anh Phạm Văn T nhưng anh T đã có đơn từ chối giám định bổ sung.

- *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, đã tự nguyện bồi T cho người bị hại; bị cáo có bố đẻ là thương binh và bản thân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, xét thấy bị cáo Đỗ Văn H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự; bản thân người bị hại cũng có một phần lỗi dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động duy nhất trong gia đình, vợ chồng đã ly hôn, phải nuôi mẹ già và hai con nhỏ nên không cần phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Đỗ Văn H gây thương tích cho anh Phạm Văn T và anh T điều trị thương tích tại Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng từ lúc 01 giờ 43 phút đến 03 giờ 30 phút ngày 07/3/2017 ra viện. Bị cáo và đại diện theo ủy quyền của người bị hại đều xác định bị cáo đã bồi T cho người bị hại số tiền 152 triệu đồng tiền viện phí, tiền thuốc điều trị vết thương. Trong quá trình giải quyết vụ án người bị hại có đơn đề nghị và tại phiên tòa người đại diện của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi T tiếp số tiền 280 triệu đồng, gồm 180 triệu đồng tiền điều trị mắt trái và 100 triệu đồng tiền chi phí thủ thuật về thẩm mỹ ở vùng thái dương. Người đại diện của người bị hại thừa nhận anh Phạm Văn T chưa đi điều trị mắt trái, chưa đi phẫu thuật thẩm mỹ, chi phí trên là số tiền dự tính mà người bị hại đưa ra và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ về việc điều trị thương tích trên,

bị cáo không đồng ý bồi T tiếp số tiền trên nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của người bị hại và tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác, khi nào anh T có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc điều trị nêu trên và có đơn yêu cầu.

Tại phiên tòa, bị cáo khai ngoài số tiền 152 triệu đồng đã bồi T, trước khi xét xử bị cáo còn tự nguyện bồi T thêm cho người bị hại số tiền 40 triệu đồng, tổng cộng bị cáo đã bồi T cho người bị hại 192 triệu đồng. Nhưng ngoài lời khai, bị cáo không đưa ra tài liệu chứng cứ chứng minh đã bồi T số tiền 40 triệu đồng, người đại diện theo ủy quyền của bị hại không biết việc bị cáo bồi T cho người bị hại số tiền trên, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết số tiền 40 triệu đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Đỗ Văn H làm vỡ một số bát sứ, cốc thủy tinh của chị Hoàng Thị V, nhưng chị V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về vật chứng*: Chiếc cốc thủy tinh Đỗ Văn H sử dụng để ném anh T bị vỡ, chị Vĩnh đã quét dọn vứt đi không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; các điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 28 Bộ luật Tố tụng hình sự, tách yêu cầu của người bị hại về việc buộc bị cáo phải bồi T chi phí điều trị mắt trái và thủ thuật về thẩm mỹ ở vùng thái dương với số tiền 280 triệu đồng để giải quyết bằng vụ án dân sự khác, khi nào anh Phạm Văn T có đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc điều trị thương tích và có yêu cầu.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6; Điểm a, Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- THADS huyện A;
- Sở Tư pháp;
- Phòng PV 27 & PC81;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tươi